



Inter-Parliamentary Union

For democracy. For everyone.



*Empowered lives.
Resilient nations.*

Quốc hội và Các Mục tiêu Phát triển Bền vững

Bộ Công cụ tự đánh giá

Bản quyền © Liên minh Nghị viện, 2018

Đề phục vụ mục đích cá nhân và phi thương mại, có thể in lại tất cả các phần của ấn phẩm này với điều kiện bản quyền và các chỉ dẫn về nguồn tư liệu cũng được sao chép và không được sửa chữa. Đề nghị thông báo cho Liên minh Nghị viện về mục đích sử dụng nội dung của ấn phẩm này.

ISBN 978-92-9142-699-7

Bản dịch “Bộ Công cụ tự đánh giá Quốc hội và các Mục tiêu Phát triển bền vững” là bản dịch không chính thức của Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc tại Việt Nam và Ủy ban Đối ngoại Quốc hội Việt Nam. Nội dung của bản dịch thể hiện quan điểm của Liên minh Nghị viện và Chương trình Phát triển Liên hợp quốc, không thể hiện quan điểm của Ủy ban Đối ngoại và Quốc hội Việt Nam.

Mục lục

Lời giới thiệu	3
Các SDG là gì?	5
Nội địa hóa các SDG	9
Sự tham gia của Quốc hội vào việc thực hiện SDG	10
Một quy trình mang tính bao trùm.....	10
Đánh giá sự sẵn sàng của Quốc hội - bắt đầu từ đâu?.....	13
Khi nào nên tiến hành tự đánh giá?	13
Ai tham gia vào cuộc tự đánh giá?	13
Tổ chức tự đánh giá như thế nào?.....	14
Các nhóm câu hỏi để tự đánh giá.....	18
Nhóm câu hỏi 1: Xây dựng nhận thức về các SDG trong Quốc hội.....	18
Nhóm câu hỏi 2: Đưa các SDG từ cấp độ toàn cầu đến cấp độ quốc gia.....	20
Nhóm câu hỏi 3: Lồng ghép các SDG vào các cơ chế của Quốc hội	22
Nhóm câu hỏi 4: Xây dựng luật pháp để hỗ trợ việc thực hiện SDG	25
Nhóm câu hỏi 5: Tài trợ cho các SDG	27
Nhóm câu hỏi 6: Giám sát việc thực hiện SDG	29
Nhóm câu hỏi 7: Huy động sự tham gia của người dân.....	31
Nhóm câu hỏi 8: Bảo đảm các SDG phục vụ những người dễ bị tổn thương nhất.....	33
Tư liệu tham khảo.....	35
Lời cảm ơn	37

Lời giới thiệu

Chúng ta cũng nhìn nhận vai trò hết sức quan trọng của Quốc hội các nước thông qua việc ban hành luật pháp và phê duyệt ngân sách cũng như vai trò của Quốc hội trong việc bảo đảm trách nhiệm giải trình về việc thực hiện những cam kết của chúng ta... “Chúng ta - các dân tộc” là những lời mở đầu nổi tiếng của Hiến chương Liên Hợp Quốc. Chính “chúng ta - các dân tộc” là những người mà hôm nay đang bước trên con đường hướng tới năm 2030. Chặng đường của chúng ta sẽ có chính phủ cũng như quốc hội các nước, hệ thống Liên Hợp Quốc và các định chế quốc tế khác, các cơ quan chức năng địa phương, người bản địa, xã hội dân sự, khu vực doanh nghiệp và tư nhân, cộng đồng khoa học và học thuật - và tất cả mọi người dân.

Chương trình nghị sự Phát triển bền vững đến năm 2030, New York, ngày 25 tháng 9 năm 2015.

Chương trình nghị sự Phát triển bền vững đến năm 2030 là một cam kết đặt nền móng trên quy mô toàn cầu để đi đến chấm dứt nghèo đói và đặt thế giới vào quỹ đạo vững chắc tiến tới sự phát triển mang tính bao trùm. Chương trình nghị sự đã được những người đứng đầu các chính phủ thông qua tại Hội nghị thượng đỉnh Liên Hợp Quốc tháng 9 năm 2015. Ở trung tâm chương trình nghị sự tham vọng này là bộ 17 Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) và 169 chỉ tiêu có tính khả thi.

Các SDG nhằm mục đích tập hợp và phối hợp các chính sách quốc gia hướng vào một tầm nhìn chung cho toàn nhân loại. Các SDG dựa vào những nỗ lực trong quá khứ nhằm thực hiện chương trình nghị sự giảm nghèo được biết đến là các Mục tiêu Phát triển thiên niên kỷ (MDG). Các SDG động viên mọi người thực hiện quyền con người và bình đẳng giới cũng như trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái. Những mục tiêu này bao gồm ba trụ cột của phát triển bền vững là kinh tế, xã hội và môi trường. Mặc dù các SDG không mang tính ràng buộc về mặt pháp lý, nhưng chính phủ các nước đã đưa ra cam kết về mặt đạo lý nhằm thực hiện những mục tiêu này, với khả năng tốt nhất của họ và theo các ưu tiên quốc gia.

Chương trình nghị sự 2030 và các SDG là kết quả của một quá trình tham vấn và thương lượng kéo dài mấy năm. IPU, UNDP, quốc hội các nước và hàng trăm nghị sĩ đã có vai trò hết sức tích cực trong suốt quá trình này và vận động mạnh mẽ cho việc bao hàm các mục tiêu liên quan đến quản trị quốc gia theo nguyên tắc dân chủ.

Mục đích của bộ công cụ tự đánh giá này là để giúp quốc hội các nước và các thành viên của mình trong việc:

- Đánh giá sự sẵn sàng tham gia vào việc thực hiện các SDG;
- Xác định chiến lược, cơ chế và quan hệ đối tác bổ sung nhằm hỗ trợ việc hiện SDG hiệu quả hơn;

Bộ công cụ được thiết kế để giúp các nghị sĩ nhận diện các tập quán tốt, những bất cập, cơ hội và bài học kinh nghiệm, từ đó đề trang bị cho họ những gì cần thiết để thể chế hóa có hiệu quả chương trình nghị sự mới và lồng ghép các mục tiêu vào quy trình xây dựng luật pháp. Bộ công cụ không mang tính áp đặt; được xây dựng phù hợp với quốc hội của tất cả các nước, không phân biệt hệ thống chính trị và giai đoạn phát triển.

Tự đánh giá là một phương pháp mà quốc hội các nước có thể sử dụng để bắt đầu quá trình xác định các mốc chuẩn và đánh giá tình trạng sẵn sàng của chính mình để tham gia vào việc thực hiện SDG. Các kết luận của việc đánh giá sẽ hỗ trợ quốc hội đặt ra những ưu tiên cho quá trình cải cách nhằm tăng cường khả năng ứng phó với các SDG. Mục tiêu cuối cùng là nhằm bảo đảm rằng quốc hội có năng lực thực hiện vai trò đầy đủ trong quá trình hiện thực hóa Chương trình nghị sự 2030.

Các SDG là gì?

Chúng ta hoan nghênh Chương trình nghị sự mới về Phát triển bền vững đến năm 2030 kết hợp hài hòa 17 Mục tiêu Phát triển bền vững. Giảm nghèo là mục tiêu xuyên suốt của Chương trình nghị sự mới, song song với việc thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và môi trường... Chúng ta hoan nghênh tham vọng của Chương trình nghị sự này, sẽ mang lại sự đổi mới và không để một ai lại phía sau, kể cả những người bị thiệt thòi và dễ bị tổn thương nhất. Thực ra, để có thể thành công, phát triển bền vững phải đặt con người vào trung tâm của tất cả các quyết định. Phát triển bền vững phải nhằm mang lại cuộc sống hạnh phúc cho con người trong khi phải tôn trọng đầy đủ những giới hạn của môi trường, do người dân sở hữu và phải có sự tham gia đầy đủ của người dân. Người dân là những cá nhân được trao các quyền và trách nhiệm với nhau và với môi trường. Tất cả chúng ta phải đầu tư vào người dân với tư cách là nguồn lực quan trọng nhất của chúng ta.

(Đặt nền dân chủ ở vị trí phục vụ hòa bình và phát triển bền vững: Xây dựng một thế giới mà người dân mong muốn, Tuyên bố của Hội nghị các Chủ tịch Quốc hội trên thế giới lần thứ 4, ngày 2 tháng 9 năm 2015).

17 SDG và 169 chỉ tiêu được thiết kế để bao hàm ba trụ cột của phát triển bền vững - đó là kinh tế, xã hội và môi trường; tạo thành một khung chính sách toàn diện, có thể áp dụng cho cả các nước phát triển và các nước đang phát triển. Các mục tiêu bao gồm xóa bỏ tình trạng nghèo tuyệt đối đến đảo ngược tình trạng biến đổi khí hậu, từ thực hiện bình đẳng giới đến thay đổi các hình thái sản xuất và tiêu dùng (xem hình vẽ). Một số chỉ số toàn cầu đã được xây dựng nhằm giúp theo dõi tiến độ hướng tới việc thực hiện những mục tiêu này.

Chương trình nghị sự 2030 đặt người dân ở trung tâm của quá trình phát triển, kêu gọi chính phủ, quốc hội các nước và các bên liên quan khác xây dựng và thực hiện các đạo luật và chương trình đáp ứng nhu cầu của người dân, phá bỏ các rào cản chính sách, phát huy quyền con người và không để ai lại phía sau.



Một khung hành động mới

Các SDG không chỉ xác định những ưu tiên theo ngành và đặt ra những mục tiêu mới đầy tham vọng, mà chúng còn khai phá những lĩnh vực mới. Lần đầu tiên, một cam kết quốc tế đã nhìn nhận vị trí trung tâm và tầm quan trọng của các định chế có hiệu lực, mang tính bao trùm và chịu trách nhiệm giải trình đối với quá trình phát triển.

Mục tiêu 16, được biết đến là mục tiêu về quản trị quốc gia, phản ánh quan điểm từ trước đến nay của IPU và UNDP rằng quản trị quốc gia theo nguyên tắc dân chủ không chỉ là một mục tiêu tự thân mà còn là một phương tiện để đạt được sự phát triển bền vững, hòa bình và công lý. Là định chế quan trọng về mặt lập pháp, giám sát và đại diện, quốc hội các nước có lợi ích trực tiếp từ mục tiêu này (xem hộp tại trang 7). Mục tiêu 10 là một bước khai thông quan trọng khác của các SDG. Mục tiêu 10 nhìn nhận rằng tình trạng bất bình đẳng gia tăng là một mối đe dọa đối với nền kinh tế và sự gắn kết xã hội, do đó mục tiêu này nhằm giảm bớt tình trạng bất bình đẳng trong mỗi nước và giữa các nước.

Mục tiêu 5 (thực hiện bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái) bổ sung cho tầm nhìn MDG về một xã hội không có phân biệt đối xử. Mục tiêu 5 nhấn mạnh việc trao quyền và một cuộc sống không có bạo lực. Đặc biệt mục tiêu này trùng khớp với một trong những ưu tiên trọng tâm của IPU và UNDP.

Sự phát triển xã hội và nền kinh tế của chúng ta phụ thuộc vào việc phụ nữ và nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai được hưởng các quyền đầy đủ và bình đẳng, trách nhiệm và cơ hội. Chúng ta phải một lần nữa dành toàn bộ sức lực cho việc hiện thực hóa đầy đủ sự bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái đến năm 2030.¹

¹ Đặt nền dân chủ ở vị trí phục vụ hòa bình và phát triển bền vững: Xây dựng một thế giới mà người dân mong muốn, Tuyên bố của Hội nghị các Chủ tịch Quốc hội trên thế giới lần thứ 4, ngày 2.9.2015

Mục tiêu 16: Hòa bình, công lý và các định chế vững mạnh – Tổng quan

Phát huy những bài học kinh nghiệm đúc rút từ các Mục tiêu Phát triển thiên niên kỷ (MDG), các SDG bao hàm một mục tiêu cụ thể về “thúc đẩy xã hội hòa bình và bao trùm vì phát triển bền vững, bảo đảm mọi người dân có thể tiếp cận công lý và xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp”.

Mục tiêu này có hai chỉ tiêu nói về vai trò của quốc hội các nước:

- Chỉ tiêu 16.6: Xây dựng các thể chế có hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp.
- Chỉ tiêu 16.7: Bảo đảm ra quyết định nhanh nhạy, mang tính bao trùm, có sự tham gia của người dân và có tính đại diện ở tất cả các cấp.

Các chỉ tiêu khác đề cập đến những nguyên tắc then chốt của chế độ quản trị quốc gia theo nguyên tắc dân chủ như chế độ pháp trị, công lý, khả năng tiếp cận thông tin và các quyền tự do cơ bản.

Quốc hội các nước cần tham gia vào việc thực hiện và giám sát toàn bộ khung SDG. Nhưng quốc hội cần đặc biệt chú ý đến việc phát triển thể chế của chính mình cho phù hợp với Chỉ tiêu 16.6 và 16.7. Ví dụ, quốc hội có thể hợp tác với các cơ quan thống kê quốc gia nhằm xây dựng các chỉ số phản ánh ưu tiên phát triển của đất nước để hỗ trợ các Chỉ tiêu 16.6 và 16.7.

Chương trình nghị sự 2030 phản ánh sự chuyển hướng trọng tâm của tư duy phát triển từ đáp ứng những nhu cầu cơ bản sang xúc tiến các quyền con người. Tuyên bố 1986 về Quyền phát triển đã chỉ ra hết sức rõ ràng rằng phương pháp tiếp cận dựa vào quyền con người đã đặt người dân vào trung tâm của quá trình phát triển. Bản Tuyên bố đã chỉ ra rằng Nhà nước là bên có nghĩa vụ căn bản và đòi hỏi Nhà nước góp phần vào việc thực thi tất cả các quyền con người. Tuyên bố về Quyền phát triển định nghĩa quyền phát triển của người dân là *“một quyền con người không thể xâm phạm, theo đó mỗi cá nhân và tất cả mọi người đều có quyền tham gia, đóng góp và hưởng thụ sự phát triển về kinh tế, xã hội, văn hóa và chính trị, trong đó tất cả các quyền con người và quyền tự do cơ bản có thể được thực thi một cách đầy đủ”*.²

Việc chuyển hóa khung toàn cầu này thành các chính sách quốc gia khả thi cần một nỗ lực được phối hợp tốt. Toàn bộ xã hội sẽ cần tham gia, bắt đầu với chính người dân. Một yếu tố cốt lõi của Chương trình nghị sự 2030 là người dân phải được tham gia ở mọi giai đoạn, từ thiết kế chính sách ban đầu đến thực hiện và giám sát. Quốc hội các nước ở cấp trung ương và địa phương phải nỗ lực tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia.

² Tuyên bố về Quyền phát triển, www.un.org/documents/ga/res/41/a41r128.htm

Bổ sung cho Chương trình nghị sự 2030

Chương trình nghị sự 2030 đặt ra một tầm nhìn toàn cầu để phát triển bền vững. Nó được bổ sung bằng ba thỏa thuận quốc tế về tài trợ cho phát triển, biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thảm họa. Cùng đọc tất cả những thỏa thuận này sẽ thấy chúng tạo thành một bộ khung xuyên suốt cùng thúc đẩy phát triển bền vững tiến lên phía trước:

- **Chương trình hành động Addis Ababa,**³ Đây là kết quả bằng văn bản của Hội nghị Quốc tế lần thứ 3 về Tài trợ cho phát triển (tháng 7.2015). Văn bản này cung cấp một khung toàn cầu để huy động nguồn lực ước tính hàng nghìn tỷ đô-la để tài trợ cho phát triển. Có thể thực hiện mục tiêu này thông qua hợp tác quốc tế, chính sách thuế quốc tế, thương mại quốc tế và một loạt những quy chế và cải cách thể chế. Chương trình hành động này trùng khớp với SDG 17 (tăng cường các phương tiện thực hiện).
- **Thỏa thuận Paris về Biến đổi khí hậu,**⁴ Chính phủ các nước thông qua thỏa thuận này tháng 12.2015. Thỏa thuận nhằm mục đích đặt ra giới hạn về mức tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu không đến 2oC so với mức trước thời kỳ công nghiệp hóa. Mức tăng nhiệt độ cao hơn có thể dẫn đến những hậu quả tai hại và không thể đảo ngược đối với sự phát triển con người. Thỏa thuận yêu cầu tất cả các nước thực hiện những hành động có hiệu quả và có thể kiểm chứng nhằm giảm mức phát thải khí nhà kính, thủ phạm chính gây nên hiện tượng nóng lên của trái đất. Bản Thỏa thuận cũng mở rộng phạm vi SDG 13 (Chống biến đổi khí hậu).
- **Khung hành động Sendai về Giảm nhẹ rủi ro thiên tai,**⁵ Các nhà lãnh đạo đã thông qua thỏa thuận này tháng 3.2015. Thỏa thuận phản ánh những kinh nghiệm thu được thông qua những nỗ lực toàn cầu và quốc gia trong việc xử lý vấn đề giảm nhẹ rủi ro thảm họa. Khung hành động ghi nhận rằng thảm họa là một trở lực đối với hoạt động phát triển, rằng rủi ro phải được giảm thiểu và tác động phải được giảm nhẹ; rằng công việc tái thiết phải tuân thủ nguyên tắc *xây dựng lại tốt hơn*. Khung này đặc biệt nhìn nhận vai trò của các nghị sĩ trong việc bảo đảm trách nhiệm giải trình và công tác giám sát.⁶

³ <https://sustainabledevelopment.un.org/frameworks/addisababaaactionagenda>

⁴ <https://sustainabledevelopment.un.org/frameworks/parisagreement>

⁵ <https://sustainabledevelopment.un.org/frameworks/sendaiframework>

⁶ Tài liệu đã dẫn, Mục 27(e): "...xúc tiến sự giám sát của công chúng và khuyến khích các cuộc tranh luận mang tính thể chế, kể cả tranh luận của các nghị sĩ và các quan chức có liên quan khác, về các báo cáo

Nội địa hóa các SDG

Các SDG được xây dựng trong một bộ khung rộng, xuyên suốt nhằm mục đích giúp xác định trọng tâm và phối hợp các chính sách quốc gia (kể cả những chính sách hiện hành) hướng tới một tầm nhìn chung cho toàn nhân loại. Do đó, mỗi Nhà nước cần xác định những ưu tiên của riêng mình và nội địa hóa các chỉ tiêu và chỉ số, nhằm chỉ đạo việc thực hiện ở quốc gia mình.

Để nội địa hóa các SDG, mỗi nước cần xây dựng hoặc cập nhật kế hoạch phát triển quốc gia. Các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể của đất nước cần được hỗ trợ bằng các chỉ số đo lường tiến độ phù hợp với đất nước để ghi nhận những kết quả thu được trên thực địa. Các công dân phải được tham gia vào quá trình này. Quốc hội có vai trò then chốt trong quá trình đó, để bảo đảm rằng các SDG quốc gia phản ánh nhu cầu cụ thể của địa phương và hoàn cảnh của các nhóm dân cư cụ thể.

Chính sách để thực hiện các SDG cần xem xét một cách toàn diện và tổng hợp nhu cầu phát triển con người, cả về mặt xã hội, kinh tế, văn hóa và môi trường. Ví dụ, chính sách khắc phục nghèo đói (SDG 1) không thể gói gọn trong việc tăng thu nhập, mặc dù tăng thu nhập là rất quan trọng. Thay vào đó, chính sách chống nghèo đói cần xử lý tất cả các chiều cạnh của vấn đề, như tình trạng thiếu học hành, sức khỏe yếu và đói kém. Những chính sách toàn diện như vậy cũng sẽ cần được điều chỉnh để phục vụ các nhóm dân cư dễ bị tổn thương và bị thiệt thòi nhất. Những nhóm dân cư này có thể tụt hậu so với mức trung bình quốc gia về các thước đo như GDP tính theo đầu người, tuổi thọ trung bình, trình độ học hành và mức độ tham gia hoạt động chính trị. Một cách tiếp cận toàn diện và tổng hợp là cốt lõi của nguyên tắc không để ai lại phía sau vốn là nền tảng của toàn bộ Chương trình nghị sự 2030.

Chương trình nghị sự 2030 bao gồm các nguyên tắc và cột mốc mang tính định hướng để thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện. Tiến độ thực hiện các SDG trên toàn cầu sẽ được đánh giá trên cơ sở một bộ chỉ số đã được thỏa thuận.⁷ Cần hiểu rằng các quốc gia có thể xây dựng những chỉ số phù hợp để theo dõi tiến độ thực hiện các SDG ở quốc gia mình.

Tầm quan trọng của dữ liệu

Để bảo đảm các đạo luật, ngân sách và chương trình phục vụ có hiệu quả cho những nhóm dân cư khó khăn nhất, các nghị sĩ phải có năng lực tiếp cận các dữ liệu được phân tách vềmột loạt vấn đề then chốt. Có thể làm việc này thông qua các cơ quan thống kê quốc gia. Quốc hội cần sử dụng quyền phê duyệt ngân sách của mình để đảm bảo rằng các cơ quan thống kê có đủ nguồn lực để thu thập và phân tích dữ liệu có hiệu quả. Các nghị sĩ cũng cần hỗ trợ nỗ lực của các chuyên gia thống kê trong việc thu thập và thẩm định dữ liệu trên cơ sở hiểu biết về tình hình dân số và nhu cầu của các khu vực bầu cử của mình.

⁷ Xem trang thông tin điện tử về các chỉ số SDG của Ủy ban Thống kê LHQ, tại địa chỉ <http://unstats.un.org/sdgs/>

Sự tham gia của Quốc hội vào việc thực hiện SDG

Với tư cách là các Đại biểu Quốc hội và nghị sĩ, chúng ta phải ủng hộ những nỗ lực nhằm hoàn tất những mục tiêu trên cơ sở tôn trọng đặc điểm riêng của mỗi quốc gia. Trách nhiệm của chúng ta là rõ ràng, đó là: đảm bảo các chính phủ có trách nhiệm với những mục tiêu mà họ cam kết thực hiện, và đảm bảo thông qua các luật và phê duyệt ngân sách...Chúng ta sẽ nỗ lực vượt qua tâm lý cục bộ ở nghị viện và hệ thống hành chính quốc gia nhằm phản ánh bản chất liên ngành của các mục tiêu. Để làm được điều đó, chúng ta sẽ nỗ lực hết mình để thể chế hóa các mục tiêu đó tại mỗi nghị viện, giành đủ thời gian cho thảo luận và giám sát việc thực hiện.

Tuyên bố Hà Nội - Các Mục tiêu Phát triển bền vững: Biến lời nói thành hành động.
Đại hội IPU lần thứ 132, Hà Nội, ngày 1 tháng 4 năm 2015.

Các SDG tạo cơ hội cho các nghị sĩ, đại biểu Quốc hội thể hiện cam kết của mình đối với việc cải thiện cuộc sống và sức khỏe của người dân trên hành tinh - ngôi nhà chung của toàn nhân loại. Trước mắt, các SDG tạo thành một khung vững chắc, dựa vào đó các nghị sĩ, đại biểu Quốc hội có thể xây dựng kế hoạch chiến lược và thực hiện chức năng giám sát và trách nhiệm giải trình của chính mình.

Một quy trình mang tính bao trùm

Ở nhiều nước, một nhóm công tác quốc gia về SDG hoặc một thực thể tương tự sẽ được thành lập nhằm phối hợp và chỉ đạo việc thực hiện các SDG. Các nghị sĩ cần có đại diện trong nhóm công tác cao cấp này, để họ có thể đóng góp ý kiến của các cử tri và hỗ trợ về mặt thể chế. Quốc hội cần yêu cầu chính phủ xây dựng hoặc cập nhật kế hoạch SDG quốc gia (hoặc các kế hoạch ngành phù hợp). Điều đó sẽ bảo đảm rằng các chính sách và kế hoạch quốc gia sẽ được xây dựng hay rà soát lại, để những chính sách và kế hoạch này đóng góp vào nỗ lực thực hiện SDG hiệu quả hơn. Quốc hội cần có đủ năng lực để đóng góp vào kế hoạch này thông qua một quy trình tham vấn rộng mở. Quốc hội cần chính thức thông qua kế hoạch SDG quốc gia sau khi nghiên cứu toàn diện và tranh luận chính thức. Cuối cùng, quốc hội cần yêu cầu chính phủ xây dựng báo cáo tiến độ thường xuyên về việc thực hiện kế hoạch quốc gia.⁸

⁸ Vai trò của quốc hội các nước trong các cuộc kiểm điểm quốc gia về tiến độ thực hiện SDG được đề cập cụ thể tại Đoạn 79 của Chương trình nghị sự 2030: "Chúng ta cũng khuyến khích các quốc gia thành viên tổ chức các cuộc kiểm điểm thường xuyên và mang tính bao trùm về tiến độ thực hiện các SDG ở cấp quốc gia và địa phương, do các quốc gia chủ trì, xuất phát từ nhu cầu của riêng mình... Quốc hội cũng như các định chế khác cũng có thể hỗ trợ quá trình này".

Sự tham gia của Quốc hội các nước vào việc giám sát tiến độ thực hiện toàn cầu

Chính phủ các nước ở vị trí chỉ đạo việc thực hiện SDG. Nhưng quá trình này cũng được hỗ trợ trên phạm vi quốc tế thông qua các cơ chế chia sẻ thông tin và giám sát. Một trong những cơ chế quan trọng nhất là Diễn đàn chính trị cấp cao của LHQ. Tháng 7 hàng năm, các nhà lãnh đạo quốc gia sẽ gặp nhau tại Diễn đàn để rà soát tiến độ thực hiện và đánh giá nỗ lực toàn cầu. Hàng năm, một số nước sẽ tham gia các cuộc rà soát tự nguyện ở cấp quốc gia. Những cuộc rà soát này cần phải là một quá trình cùng tham gia, mở rộng cửa cho tất cả các nhóm đối tác, trong đó có các nghị sĩ. Để tạo thuận lợi cho sự tham gia của quốc hội các nước, IPU sẽ tổ chức một phiên họp đặc biệt của Ủy ban IPU về các vấn đề LHQ tại Đại hội đồng IPU đầu tiên mỗi năm.

Vai trò cốt lõi của quốc hội trong việc xây dựng luật pháp, phê duyệt ngân sách, giám sát và đại diện lợi ích của các cử tri là hết sức quan trọng đối với việc thực hiện thành công các SDG.

- **Lập pháp:** Để thực hiện SDG, điều hết sức quan trọng là bảo đảm một môi trường thuận lợi vì người nghèo, coi trọng bình đẳng giới, bảo đảm quyền con người. Bảo đảm tính quốc gia đối với các SDG cũng đòi hỏi một nền luật pháp thúc đẩy trách nhiệm giải trình công, quy trình ra quyết định có sự tham gia của người dân và tính bao trùm. Nhằm mục đích đó, các nghị sĩ phải rà soát lại luật pháp được chính phủ đề xuất để bảo đảm luật pháp phản ánh các nguyên tắc về quyền con người và góp phần thực hiện kế hoạch SDG quốc gia cũng như Chương trình nghị sự 2030 rộng lớn hơn.
- **Lập ngân sách :** Thực hiện thành công các SDG có nghĩa là tối đa hóa tất cả các nguồn lực có trong nước nhằm đạt được những kết quả tốt nhất có thể. Trong quá trình phê duyệt ngân sách quốc gia, quốc hội cần xem xét các nguồn kinh phí của chính phủ được phân bổ như thế nào cho các SDG được xác định ở cấp quốc gia, trong



đó có vấn đề phân bổ thỏa đáng kinh phí cho những nhóm người dễ bị tổn thương và bị thiệt thòi. Về khía cạnh nguồn thu, quốc hội phải bảo đảm rằng chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế khác được thiết lập thông qua quá trình ngân sách được điều chỉnh phù hợp với kế hoạch quốc gia về các SDG. Việc quốc hội giám sát chỉ tiêu ngân sách cũng hết sức quan trọng. Đây là lúc quốc hội có thể phân tích tính hiệu quả của các khoản chi tiêu chính phủ cho việc thực hiện SDG.

- **Giám sát** : Giám sát kết quả là yếu tố then chốt của quá trình thực hiện SDG. Quốc hội cần bảo đảm chắc chắn rằng việc thực hiện đang theo đúng tiến độ và có thể được điều chỉnh trên cơ sở bằng chứng thu được và ý kiến phản hồi của người dân. Các cơ chế giám sát của quốc hội, như thời gian chất vấn, các câu hỏi bằng văn bản cho chính phủ, các buổi điều trần trước các ủy ban của quốc hội có thể rất hiệu quả để nhận diện trở ngại hay đánh giá tiến độ thực hiện. Các ủy ban của quốc hội cần có đủ quyền lực để yêu cầu các quan chức chính phủ cung cấp thông tin về tác động của các chính sách và chương trình mà chính phủ thực hiện. Các ủy ban cũng cần có năng lực triệu tập các cuộc điều trần công khai để lắng nghe quan điểm của người dân về việc thực hiện các SDGs. Những kiến thức thu được có thể được chuyển trở lại các cơ chế lập kế hoạch và thực hiện của chính phủ thông qua nhóm công tác quốc gia về SDGs hoặc một định chế tương tự trong đó có sự tham gia của các nghị sĩ.
- **Đại diện** : Để bảo đảm tinh thần làm chủ sâu sắc của quốc gia đối với các SDG, mọi công dân và các chủ thể liên quan cần tham gia vào việc xây dựng chính sách và xác định ưu tiên. Với tư cách là đại biểu dân cử, các nghị sĩ có nghĩa vụ tiếp xúc với cử tri trong suốt nhiệm kỳ công tác, chứ không chỉ vào thời điểm tổ chức bầu cử. Bằng cách trực tiếp đến với người dân, các nghị sĩ có thể nhận diện những bất cập và yếu kém trong quá trình thực hiện SDG mà chưa được phản ánh trong các báo cáo của chính phủ hay các số liệu thống kê quốc gia. Các nghị sĩ cần nhận thức được những mối quan tâm rộng lớn hơn của các cử tri : các cuộc tham khảo ý kiến với các tổ chức xã hội, các tổ chức học thuật, khu vực tư nhân và các nhóm đối tượng khác có thể giúp cho việc nhận diện những mối quan tâm đó.

Đánh giá sự sẵn sàng của Quốc hội - bắt đầu từ đâu ?

Theo định nghĩa, tự đánh giá là một việc làm mang tính tự nguyện. Tự đánh giá vận hành tốt nhất khi quốc hội, nhất là những người lãnh đạo cao nhất, nhận thức được đó là một cách thức để tăng cường năng lực của quốc hội với tư cách là một định chế. Tự đánh giá, khác với đánh giá do chuyên gia bên ngoài thực hiện, giúp cho việc bảo đảm rằng quốc hội có ý thức sở hữu đối với những phát hiện từ hoạt động này. Các cuộc tự đánh giá không được sử dụng và không nên được sử dụng để xếp hạng quốc hội các nước. Thay vào đó, chúng cung cấp những thông tin hữu ích nhằm giúp cho việc nâng cao hiệu quả của các chức năng then chốt của quốc hội, trong đó có chức năng lập pháp, giám sát và đại diện. Mục đích là để đi đến nhất trí về một tầm nhìn chung đối với tình hình hiện nay, ưu tiên để hành động trong tương lai và khuyến nghị về cách thức tốt nhất để tiến lên phía trước.

Khi nào nên tiến hành tự đánh giá ?

Các SDG bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2016 và hiện đang trong quá trình thực hiện. Do đó, một việc làm hữu ích là nên đánh giá, càng sớm càng tốt, các quy trình và năng lực về mặt thể chế của nước bạn trong việc thực hiện SDG. Điều đó sẽ bảo đảm rằng quốc hội đứng ở vị trí tiên tiêu của nỗ lực thực hiện SDG.

Chương trình nghị sự 2030 và khung SDG phải được thực hiện trong một giai đoạn tương đối ngắn là 15 năm. Các cuộc tự đánh giá thường xuyên về năng lực và nhu cầu sẽ giúp các nghị sĩ bảo đảm rằng quốc hội của họ đóng góp tích cực và liên tục vào quá trình thực hiện SDG. Một cuộc tự đánh giá ban đầu, càng sớm càng tốt, sẽ xây dựng các dữ liệu cơ sở. Các cuộc tự đánh giá trong tương lai có thể thực hiện từ 3 đến 5 năm một lần. Chúng có thể tập trung vào những gì đã làm được và những gì chưa làm được cũng như đúc rút những tập quán tốt và bài học kinh nghiệm.

Ai tham gia vào cuộc tự đánh giá ?

Thực hiện một cuộc tự đánh giá sẽ tập hợp các nhóm đối tác lại để thảo luận về sự sẵn sàng và năng lực. Các nghị sĩ là nhóm đối tác chính và là người đánh giá sự sẵn sàng của chính họ. Kinh nghiệm cho thấy rằng một cuộc tự đánh giá của quốc hội sẽ hữu ích nhất khi nó được điều hành bởi một nhóm người dưới sự lãnh đạo của chủ tịch quốc hội, một vị chủ nhiệm ủy ban hoặc một quan chức cấp cao khác của quốc hội. Sự lãnh đạo quá trình đánh giá ở cấp cao và việc bao gồm các nghị sĩ, đại biểu Quốc hội từ nhiều ngành sẽ làm tăng thêm tính đồng thuận trong toàn thể quốc hội về kết quả của đánh giá này.

Một cuộc tự đánh giá không phải là một hoạt động kiểm tra cho xong các đầu mục công việc nhằm mục đích tập hợp các nghị sĩ có quan điểm và năng lực khác nhau để đánh giá Quốc hội đã sẵn sàng tham gia vào việc thực hiện SDG hay chưa. Tập hợp một nhóm đại biểu có quan điểm và năng lực khác nhau cũng làm tăng thêm tính hợp pháp của quá trình tự đánh giá như là một hoạt động mang tính thể chế. Nhóm đại biểu này cần đại diện cho sự đa dạng trong quốc hội và của đất nước, bao gồm các đại biểu là phụ nữ và nam giới từ chính phủ và phe đối lập, cũng như thành viên của các nhóm dân cư chưa được đại diện đầy đủ, như các đại biểu trẻ tuổi, các dân tộc thiểu số và các nhóm dân cư thuộc những vùng địa lý khác nhau. Nếu nhóm công tác bao gồm được nhiều quan điểm khác nhau trong quốc hội, kể cả quan điểm của các nhân viên phục vụ quốc hội, nhóm công tác sẽ suy ngẫm và phản ánh được quy trình và sự sẵn sàng nội bộ, một điều hết sức cần thiết để đạt được kết quả mang tính xây dựng.

Quốc hội cũng có thể mời các nhóm đối tác khác tham gia vào cuộc tự đánh giá, như xã hội dân sự hay các nhóm phụ nữ, thanh niên, công đoàn, giới học thuật hoặc giới truyền thông và báo chí. Mỗi nhóm đối tác có thể đem đến những dữ liệu và ý kiến phản hồi khác nhau từ giới của mình, qua đó để bổ sung nhiều thông tin và làm phong phú thêm nội dung của quá trình tự đánh giá. Quốc hội mỗi nước sẽ tự quyết định xem có mời hay không mời những đối tượng từ bên ngoài tham gia và tương tác với họ như thế nào.

Tổ chức tự đánh giá như thế nào ?

Các SDG bao quát một loạt vấn đề phát triển và nhiều phương pháp thực hiện khác nhau. Do đó, rất nên tổ chức một cuộc hội thảo chia sẻ thông tin về các SDG trước khi thực hiện bất kỳ một cuộc tự đánh giá nào. Cuộc hội thảo cần giới thiệu với các nghị sĩ về những yếu tố then chốt của Chương trình nghị sự 2030, 17 SDG và các khung đi kèm. Lý tưởng ra, cuộc hội thảo nên được tổ chức chung với chính phủ (ví dụ, thông qua một đơn vị quốc gia phụ trách SDG hoặc nhóm công tác về SDG, nếu có một đơn vị hay một nhóm như vậy). Điều đó sẽ giúp các nghị sĩ bắt đầu xây dựng quan hệ đối tác, kể cả với các quan chức chính phủ, những người mà họ sẽ cùng hợp tác trong quá trình thực hiện SDG.

Một cuộc hội thảo chia sẻ thông tin về các SDG cũng có thể được sử dụng để khởi động quá trình tự đánh giá. Hội thảo sẽ giới thiệu với các nghị sĩ quy trình tự đánh giá và bắt đầu quá trình suy ngẫm, một hoạt động hết sức quan trọng để bảo đảm thành công của bất kỳ cuộc tự đánh giá nào. Cuộc hội thảo cũng là cơ hội tốt để xác định những nghị sĩ quan tâm đến việc tổ chức hay tham gia vào cuộc tự đánh giá.

Ở những nước mà quốc hội có hai viện, cả hai viện đều có thể tham gia điều hành cuộc tự đánh giá, cùng nhau hoặc riêng biệt với nhau. Sự lựa

chọn sẽ tùy thuộc vào mức độ hợp tác và phối hợp giữa hai viện và mức độ nguồn lực mà họ chia sẻ. Một cuộc tự đánh giá chung sẽ cho phép một quốc hội lưỡng viện xác định các chiến lược chung và hành động bổ sung cho nhau. Mặc dù vậy, ở một số nước, một viện hoặc cả hai viện của quốc hội có thể không được tập hợp hoặc được tổ chức theo đường lối của đảng mình (ví dụ, những người đại diện cho các nhà lãnh đạo truyền thống hoặc những đại biểu lão thành được chỉ định). Do đó, có thể cần các phương pháp tiếp cận khác nhau để bảo đảm sự đại diện mang tính bao trùm cho quan điểm của các cộng đồng khác nhau.

Chuẩn bị cho hoạt động tự đánh giá của nghị viện

Sự hỗ trợ của lãnh đạo

Chủ tịch Quốc hội và/hoặc lãnh đạo Quốc hội đã đồng ý hoạt động tự đánh giá chưa?

Tổ chức/ hậu cần

Ai sẽ khởi động và tổ chức tự đánh giá?

Có hay không một nhóm lãnh đạo của các đảng khác nhau đưa ra ý kiến chỉ đạo chiến lược cho cuộc tự đánh giá?

Trong quốc hội có một đảng, có hay không một tập thể lãnh đạo đủ thành phần để đưa ra ý kiến chỉ đạo chiến lược cho cuộc tự đánh giá?

Trong Ban thư ký, có một nhóm hỗ trợ hậu cần chưa?

Có đủ nguồn lực để tiến hành cuộc tự đánh giá này không?

Mục tiêu

Cuộc tự đánh giá nhằm những mục tiêu gì?

Làm thế nào để xây dựng nhận thức chung giữa các nghị sĩ và các nhóm đối tác khác về tính hữu ích và mục tiêu của cuộc tự đánh giá?

Thành phần tham gia

Những ai sẽ tham gia vào cuộc tự đánh giá?
Các nghị sĩ sẽ được lựa chọn như thế nào để tham gia? Tất cả các nghị sĩ quan tâm hay chỉ một nhóm đại diện sẽ được mời tham gia?

Những người không phải là nghị sĩ có tham gia, với vai trò là những người đóng góp tích cực hay các chuyên gia về nội dung? Những người này sẽ được lựa chọn như thế nào?

Người dẫn dắt

Cuộc tự đánh giá sẽ được dẫn dắt như thế nào? Sẽ có một người dẫn dắt cho toàn bộ cuộc tự đánh giá?

Người dẫn dắt sẽ được lựa chọn và chấp thuận như thế nào? Người dẫn dắt cần sự hỗ trợ gì?

Có cần kinh phí cho người dẫn dắt không? Hoặc, một tổ chức đối tác sẽ được xác định để cung cấp một người dẫn dắt có đủ năng lực?

Các nguồn dữ liệu

Hiện đã có những dữ liệu nào cho cuộc tự đánh giá? Đã có sẵn các báo cáo của chính phủ để sử dụng cho cuộc tự đánh giá? Đã có sẵn các báo cáo của quốc hội, kể cả báo cáo của các ủy ban chuyên môn của quốc hội? Có báo cáo liên quan của các tổ chức quốc tế và khu vực (kể cả báo cáo của các cơ quan liên quan hiệp ước về quyền con người)?

Ai sẽ chịu trách nhiệm thu thập và đối chiếu những thông tin mà các nghị sĩ sẽ sử dụng?

Kết quả của cuộc tự đánh giá

Cuộc tự đánh giá dự kiến thu được những kết quả nào? Một bản báo cáo? Một kế hoạch hành động cho quốc hội? Cả báo cáo và kế hoạch hành động? Một mạng lưới mới, mạnh hơn của các nhóm đối tác tập trung vào việc thực hiện SDG (ví dụ: các nghị sĩ, các tổ chức phi chính phủ, các định chế độc lập)? Xác định được các nhóm đối tác chính? Xây dựng được các quan hệ đối tác?

Ai sẽ chịu trách nhiệm làm ra các kết quả này (ví dụ: Ban thư ký, các ủy ban của quốc hội)?

**Hành động
triển khai tiếp
theo**

Những hoạt động triển khai tiếp theo nào được dự kiến? Đến khi nào sẽ được thực hiện xong?

Ai sẽ chịu trách nhiệm triển khai sau cuộc tự đánh giá?

Hoạt động triển khai sẽ được giám sát như thế nào?

Các nhóm câu hỏi để tự đánh giá

Một quy trình tự đánh giá nên bắt đầu bằng một loạt những câu hỏi để xem xét một cách có hệ thống nhiều vấn đề khác nhau cần được thảo luận. Điều đó sẽ giúp các nghị sĩ có hiệu quả cao nhất trong cách suy ngẫm về tình trạng sẵn sàng và xác định các ưu tiên để hành động. Tuy nhiên, không có một giải pháp duy nhất hay một nhóm câu hỏi duy nhất phù hợp với điều kiện của tất cả các nước.

Do đó, các câu hỏi đề xuất dưới đây chỉ mang tính gợi mở, dựa vào các cuộc tự đánh giá mà quốc hội một số nước đã tổ chức. Các câu hỏi ở Phần A chủ yếu nhằm thu thập thông tin về tình hình thực tế và cung cấp bối cảnh chung cho các cuộc thảo luận ở Phần B, ở đó các câu hỏi mang tính chủ quan hơn và sẽ hướng những người tham gia vào việc xác định các ưu tiên để tiếp tục hành động.

Quốc hội các nước có thể điều chỉnh một số câu hỏi dưới đây cho phù hợp với tình hình quốc gia. Những Quốc hội này không cần thảo luận tất cả các câu hỏi được đề xuất và cũng có thể bổ sung thêm các câu hỏi riêng.

Nhóm câu hỏi 1: Xây dựng nhận thức về các SDG trong Quốc hội

Quốc hội mỗi nước cần xem xét việc tổ chức các cuộc hội thảo chia sẻ thông tin và các hoạt động tăng cường năng lực. Những hoạt động này sẽ bảo đảm tất cả các nghị sĩ có nhận thức cơ sở như nhau về Chương trình nghị sự 2030, các SDG và các chỉ tiêu đo lường. Về lâu dài, quốc hội một số nước thấy sẽ hữu ích nếu xây dựng được quan hệ đối tác mạnh mẽ với các bộ của chính phủ và các tổ chức chuyên gia (như các tổ chức xã hội dân sự, các đối tác phát triển quốc tế hay các tổ chức học thuật). Những quan hệ đối tác này cho phép các nghị sĩ tiếp cận ý kiến tư vấn kỹ thuật, các nguồn thông tin phong phú hơn và các cơ hội đào tạo.

Phần A: Xác định dữ liệu cơ sở

- Thông tin về các SDG có được đưa vào các tài liệu định hướng và các chương trình làm quen cho các nghị sĩ mới sau bầu cử?
- Các nghị sĩ có nhận được các thông báo cập nhật những vấn đề liên quan đến việc thực hiện SDG trong nước và quốc tế?
- Các nghị sĩ đã từng tham gia vào các sự kiện quốc tế và khu vực về các SDG với mục đích nâng cao hiểu biết?

Trong 12 tháng qua:

- Các nghị sĩ đã được tham dự các lớp tập huấn về SDG? Nếu có, bao nhiêu lớp tập huấn đã được tổ chức và bao nhiêu nghị sĩ (phụ nữ và nam giới) đã tham dự?
- Các lớp tập huấn hoặc các hoạt động nâng cao nhận thức đã được tổ chức cho các cán bộ, nhân viên phục vụ quốc hội? Nếu có, bao nhiêu lớp/ hoạt động và bao nhiêu người (phụ nữ và nam giới) đã tham dự? Họ thuộc các ban/ ủy ban nào của quốc hội?

Phần B: Suy ngẫm về tác động của các hoạt động

- **Các nghị sĩ có được tiếp cận thông tin quốc gia và quốc tế về việc thực hiện SDG?**
 - Thư viện của quốc hội có hiệu quả đến mức nào trong việc cung cấp cho các nghị sĩ các bản thông báo và phân tích về những vấn đề liên quan đến các SDG?
 - Các nghị sĩ có được tự do tiếp nhận các bản thông báo từ các tổ chức xã hội dân sự, các tổ chức tư vấn/ tham mưu, các tổ chức học thuật, các đối tác phát triển quốc tế hay các chuyên gia về các SDG?
 - Quốc hội đã tiếp cận với cơ quan đầu mối quốc gia về phát triển bền vững (ví dụ: hội đồng quốc gia về phát triển bền vững) hay bất kỳ cơ quan nào khác của chính phủ để được tham dự các buổi thông báo hoặc các lớp tập huấn về các SDG cho nghị sĩ?
- **Có cơ chế hay cơ cấu nào được thiết lập cho phép các nghị sĩ thảo luận những vấn đề liên quan đến các SDG (ví dụ: nhóm công tác quốc hội, nhóm chuyên đề hay nhóm chuyên trách về các SDG)? Những cơ chế đó có hiệu quả không?**
- **Đã có cuộc đánh giá nào về điểm mạnh và điểm yếu của những hoạt động trước đây trong việc thực hiện MDG (hoặc, các chương trình giảm nghèo bao quát hơn)? Quốc hội có thể sử dụng những kết quả đánh giá đó để thu thập các tập quán tốt và đúc rút bài học kinh nghiệm?**
 - Đã tổ chức cuộc đánh giá nào về các cơ chế của quốc hội được sử dụng để quốc hội tham gia thực hiện MDG và những cơ chế này có hiệu quả không?

Nhóm câu hỏi 2: Đưa các SDG từ cấp độ toàn cầu đến cấp độ quốc gia

Chương trình nghị sự 2030 và các SDG đã được thông qua như là một khung toàn cầu. Nhưng việc thực hiện cần phải được điều chỉnh cho phù hợp với ưu tiên quốc gia và phát huy kế hoạch và nỗ lực quốc gia hiện đang thực hiện. Không phải tất cả các SDG đều quan trọng như nhau ở các nước hay các vùng của một nước. Có khoảng 8 đến 10 chỉ tiêu cho mỗi SDG. Các chỉ tiêu này cung cấp thêm chi tiết về những vấn đề then chốt cần được xử lý nếu muốn thực hiện được SDG đó ở cấp quốc gia. Tương tự như vậy, không phải tất cả những chỉ tiêu này đều được coi là có mức độ ưu tiên như nhau trong quá trình thực hiện. Để nội địa hóa các SDG, các cơ quan lập kế hoạch quốc gia sẽ cần rà soát và điều chỉnh kế hoạch phát triển quốc gia và các kế hoạch phát triển ngành. Các nghị sĩ cần tham gia vào quy trình này, kể cả bằng cách cung cấp những hiểu biết của họ về những ưu tiên của các khu vực mà họ ứng cử.

Phần A: Xác định dữ liệu cơ sở

- **Có kế hoạch quốc gia để thực hiện SDG?** Nếu có, có mối liên kết nào giữa kế hoạch thực hiện SDG và các kế hoạch ngành hiện tại (về khí hậu, giáo dục, y tế, v.v...)?
- **Kế hoạch quốc gia có được quốc hội chính thức thông qua hay không?**
- **Quốc hội đã tổ chức các cuộc họp (các phiên toàn thể hoặc ở các ủy ban chuyên ngành) về việc thực hiện SDG trong nước để thảo luận các ưu tiên quốc gia?**

Trong 12 tháng qua, chính phủ đã:

- Định trình lên quốc hội báo cáo về việc thực hiện SDG?
- Đã phát biểu trước quốc hội về việc thực hiện SDG?
- Cung cấp số liệu về tiến độ hướng tới việc thực hiện các chỉ tiêu và chỉ số cho các SDG? Những số liệu này có được phân tách theo giới tính, lứa tuổi, vùng địa lý và các đặc tính liên quan khác?

Phần B: Suy ngẫm về tác động của các hoạt động

- **Quốc hội đã tham gia đến mức độ nào vào việc xây dựng kế hoạch quốc gia về việc thực hiện SDG?**
 - Nếu không có một kế hoạch quốc gia thực hiện SDG, hiện đang có hoặc dự kiến sẽ có quy trình lập kế hoạch thực hiện SDG hay các kế hoạch phát triển ngành, trong đó quốc hội sẽ tham gia?

- Các nghị sĩ sẽ cần sự hỗ trợ và thông tin gì để có thể tham gia có hiệu quả vào những quy trình lập kế hoạch như vậy?
- **Quốc hội và chính phủ hợp tác hiệu quả đến mức nào trong những vấn đề liên quan đến các SDG?**
 - Có cơ quan nào của chính phủ (một bộ, một nhóm chuyên trách, một nhóm công tác, một đơn vị hay một cơ chế khác) chịu trách nhiệm điều phối hay lập kế hoạch thực hiện SDG mà quốc hội đang hợp tác với?
 - Chính phủ huy động sự tham gia đến mức độ nào của quốc hội vào việc thực hiện SDG?
 - Có trường hợp tiền lệ nào về việc quốc hội tham gia với các nhóm công tác của chính phủ về các vấn đề phát triển bền vững, để từ đó quốc hội có thể rút ra những bài học kinh nghiệm?

Nhóm câu hỏi 3: Lồng ghép các SDG vào các cơ chế của Quốc hội

Các SDG tạo thành một khung phát triển bền vững đa ngành và toàn diện. Phạm vi rộng lớn của Chương trình nghị sự 2030, mà các SDG là nhằm mục đích thực hiện Chương trình nghị sự này, yêu cầu các nghị sĩ phải hành động về một loạt vấn đề giữa các ngành và phá bỏ các «lô cốt thể chế». Những «lô cốt» này thường tồn tại trong nội bộ chính phủ và có xu hướng gia tăng khi quốc hội giám sát chính phủ. Các ủy ban của quốc hội đôi khi được giao trách nhiệm duy nhất là giám sát những vấn đề về các SDG, thay vì trách nhiệm lồng ghép và giám sát việc thực hiện SDG thông qua toàn bộ các quy trình và cơ chế của quốc hội. Một việc làm hữu ích là cần rà soát một cách có hệ thống các cơ chế hiện hành của quốc hội. Điều này sẽ giúp các nghị sĩ nhận diện những cơ chế có thể được sử dụng để hỗ trợ và giám sát việc thực hiện SDG, và sau đó xem xét nên hay không nên thiết lập các quy trình hay cơ chế mới.⁹

Phần A: Xác định dữ liệu cơ sở

- Quốc hội đã chính thức phê chuẩn Chương trình nghị sự 2030 và các SDG (có thể thông qua một đề nghị hay một nghị quyết)?¹⁰
- Quốc hội có một kế hoạch thể chế xác định đầy đủ các ưu tiên về việc hỗ trợ quá trình thực hiện và giám sát các SDG?
- Quốc hội đã giao trách nhiệm rõ ràng về các SDG trong khuôn khổ các cơ cấu của mình?
 - Quốc hội đã giao cho một cơ quan hay cấu trúc hiện có của quốc hội trách nhiệm điều phối công việc về các SDG? Nếu vậy, đó là cơ quan hay cấu trúc nào?
 - Các SDG đã được đưa vào chức năng chính thức của một hay nhiều ủy ban của quốc hội? Nếu vậy, những ủy ban nào?
 - Quốc hội đã thành lập một ủy ban chuyên trách về các SDG?
 - Có cơ chế liên đảng, không chính thức nào tập trung vào các SDG (ví dụ: nhóm họp kín, nhóm lợi ích...)?

⁹ Ví dụ về các cơ chế như vậy bao gồm thành lập một (tiểu) ban về các SDG; lồng ghép các SDG ở tất cả các ủy ban của Quốc hội; thành lập một nhóm làm việc gồm chủ nhiệm của tất cả các ủy ban của Quốc hội để bảo đảm rằng tất cả các vấn đề liên quan đến các SDG được lồng ghép vào từng ủy ban và giữa các ủy ban; thành lập một cơ chế ít chính thức hơn để tạo thuận lợi cho việc trao đổi thông tin thường xuyên về việc thực hiện SDG giữa các ủy ban; và tổ chức các buổi tường trình cho các chuyên gia.

¹⁰ Một nghị quyết mẫu, được Ban chấp hành IPU thông qua tại Đại hội IPU lần thứ 133, có thể tham khảo tại trang thông tin điện tử http://www.ipu.org/un-e/model_SDG.pdf

Trong 12 tháng qua:

- Quốc hội đã tổ chức bao nhiêu cuộc thảo luận toàn thể về các SDG?
- Ủy ban nào của quốc hội đã thảo luận về các SDG?
- Bao nhiêu báo cáo về các SDG của các ủy ban quốc hội đã được công bố?

Phần B: Suy ngẫm về tác động của các hoạt động

- **Các ủy ban của Quốc hội đã thảo luận làm thế nào để tham gia có hiệu quả vào việc thực hiện SDG?¹¹**
 - Từng ủy ban của quốc hội đã tổ chức thảo luận về các SDG theo chức năng của mình?¹²
 - Từng ủy ban của quốc hội đã xác định những SDG và chỉ tiêu nào mà họ cần tham gia và tham gia như thế nào? Nếu vậy, cần làm những gì để trao cho ủy ban đó thẩm quyền để thực hiện vai trò giám sát các SDG?
 - Các ủy ban khác nhau của cả hai viện quốc hội đã thảo luận về khả năng và hình thức phối hợp với nhau như thế nào để giám sát quá trình thực hiện SDG?
 - Các ủy ban của quốc hội có một kế hoạch công tác thể hiện các hoạt động liên quan đến các SDG?
- **Các ủy ban của Quốc hội hợp tác với chính phủ hiệu quả đến mức độ nào trong việc thực hiện SDG?**
 - Các ủy ban của quốc hội có yêu cầu (các) bộ liên quan tham dự các cuộc điều trần của ủy ban và cung cấp thông tin cập nhật về tiến độ thực hiện chiến lược hay kế hoạch hành động quốc gia về các SDG?
 - Các ủy ban của quốc hội có thể khởi xướng các cuộc điều tra về mức độ thành công của việc thực hiện SDG?
- **Các ủy ban của quốc hội hợp tác hiệu quả đến mức độ nào với các tổ chức xã hội dân sự, giới học thuật, các đối tác phát triển, các nhóm đối tác chủ yếu khác trong việc hỗ trợ nỗ lực thực hiện SDG?**
 - Các ủy ban của quốc hội có mời các nhóm này tham gia vào các cuộc điều trần và (hoặc) cung cấp minh chứng về sự tham gia của họ vào quá trình thực hiện SDG?

¹¹ Bao hàm cả việc xem xét các ủy ban của quốc hội có thể giám sát việc thực hiện kế hoạch phát triển bền vững quốc gia hay kế hoạch phát triển ngành có liên quan hay không và giám sát như thế nào

¹² Ví dụ: Quốc hội nhiều nước có một ủy ban phúc lợi xã hội có thể sử dụng để giám sát việc thực hiện các SDG về y tế, giáo dục và giảm nghèo; hay ủy ban luật pháp và tư pháp theo dõi tiến độ thực hiện SDG 16 về các định chế mang tính bao trùm, hòa bình và tiếp cận công lý.

- Các ủy ban của quốc hội và (hoặc) nhân viên phục vụ của họ có khai thác những nhóm này để cung cấp cho các ủy ban những bản thông báo và (hoặc) ý kiến tư vấn về những vấn đề liên quan đến các SDG?
- **Các SDG đã được lồng ghép vào công việc của quốc hội thành công đến mức độ nào? Những điều chỉnh nào, nếu có, cần được thực hiện đối với các cơ cấu và phương pháp làm việc của quốc hội để quốc hội hoạt động có hiệu quả hơn về các SDG?**
- **Ban thư ký của quốc hội có đủ nhân viên và nguồn lực để hỗ trợ cho các đại biểu và ủy ban của quốc hội trong những công việc liên quan đến việc thực hiện SDG?**

Nhóm câu hỏi 4: Xây dựng luật pháp để hỗ trợ việc thực hiện SDG

Quốc hội sẽ có vai trò then chốt trong việc hỗ trợ nỗ lực thực hiện SDG bằng cách xây dựng một khung luật pháp cho phép thực hiện những mục tiêu này. Điều đó có nghĩa là thông qua các đạo luật vì người nghèo, nhạy cảm về giới và dựa vào quyền con người. Điều quan trọng là quốc hội cần rà soát lại tất cả các luật pháp được đề xuất thông qua lăng kính phát triển bền vững và dựa vào quyền con người. Như vậy, quốc hội sẽ có thể xác định một đạo luật có thể thúc đẩy hay không và thúc đẩy như thế nào việc thực hiện SDG và có thể sửa đổi đạo luật đó như thế nào để thúc đẩy có hiệu quả hơn việc thực hiện SDG. Trong khi làm việc đó, quốc hội cần chủ động tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia vào quá trình xây dựng luật pháp. Cần tổ chức các cuộc điều trần công khai về các dự luật và mời xã hội dân sự và các thành viên của công chúng tham dự và đóng góp ý kiến phản hồi.

Phần A: Xác định dữ liệu cơ sở

- **Đã tổ chức việc rà soát để xác định những cải cách lập pháp cần thiết nhằm hỗ trợ việc thực hiện SDG?**
 - Dự thảo luật có được đệ trình cùng với đánh giá tác động của đạo luật đối với việc thực hiện SDG?
 - Dự thảo luật có được đệ trình cùng với văn bản giải trình về tác động của đạo luật đối với các SDG liên quan? Bài phát biểu của vị Bộ trưởng khi giới thiệu dự luật có giải thích về việc đạo luật có thúc đẩy việc thực hiện SDG và thúc đẩy như thế nào?

Trong 12 tháng qua:

- Bao nhiêu đạo luật đã đề cập cụ thể đến các SDG?
- Bao nhiêu đề xuất sửa đổi đã đề cập cụ thể đến các SDG? Bao nhiêu đề xuất sửa đổi đã được chấp thuận?

Phần B: Suy ngẫm về tác động của các hoạt động

- **Các ủy ban của quốc hội thẩm định các dự luật hiệu quả đến mức độ nào bằng các quy trình công khai và có sự tham gia của người dân, nhằm bảo đảm những đạo luật này hỗ trợ quá trình thực hiện SDG?**
 - Các ủy ban của quốc hội có vận động người dân sử dụng ý kiến phản hồi của họ về những vấn đề thực tiễn của việc thực hiện SDG?
 - Các ủy ban của quốc hội có mời các chuyên gia bên ngoài đóng góp ý kiến về việc thực hiện SDG (kể cả về những mặt hiệu quả và những mặt chưa hiệu quả)?

- **Mức độ thực hiện việc «đánh giá tác động»¹³ của các dự luật từ góc độ SDG của các ủy ban hoặc các cơ quan tương đương của quốc hội?**
 - Có quy trình nào để đánh giá tác động giới của các dự luật?
 - Có quy trình nào để đánh giá tác động đối với quyền con người của các dự luật và bảo đảm phù hợp với các công ước về quyền con người đã được phê chuẩn và các khuyến nghị liên quan của các cơ chế về quyền con người của Liên Hợp Quốc?

- **Sự hỗ trợ cho quốc hội hiệu quả như thế nào?**
 - Mức độ biên chế các nhân viên phục vụ hiện nay có thể cung cấp cho các đại biểu và ủy ban của quốc hội những nghiên cứu về lập pháp, phân tích tác động của các SDG và các hình thức hỗ trợ cần thiết khác?
 - Quốc hội sẽ cần những công cụ hay thông tin nào để có thể xem xét các SDG có hiệu quả hơn trong quá trình xây dựng luật?

¹³ Một công cụ đánh giá tác động kinh tế - xã hội được thiết kế để quốc hội một nước đánh giá tác động của một dự luật về mặt xã hội, văn hóa, giới, môi trường, nhân quyền, nghèo đói và kinh tế. Đánh giá tác động này thường là do các chuyên viên của Ban thư ký quốc hội thực hiện, sau đó chia sẻ với các nghị sĩ như là một nguồn thông tin để xem xét.

Nhóm câu hỏi 5: Tài trợ cho các SDG

Quốc hội thông qua ngân sách quốc gia và giám sát chi tiêu nhằm bảo đảm các nguồn ngân quỹ công được sử dụng một cách đúng đắn và hiệu quả. Trong vai trò này, quốc hội có thể sử dụng các quyền lập pháp và giám sát của mình để hướng chính phủ tập trung vào việc xây dựng ngân sách vì người nghèo, nhạy cảm về giới, dựa vào quyền con người để hỗ trợ việc thực hiện SDG.

Phần A: Xác định dữ liệu cơ sở

- Đề xuất ngân sách mới nhất có giải thích đề xuất ngân sách này tính đến các SDG như thế nào? Quốc hội có yêu cầu chính phủ làm việc đó không?
- Ngân sách có phân bổ các khoản ngân quỹ cụ thể cho việc thực hiện SDG không? Nếu có, bao nhiêu phần trăm ngân sách được phân bổ và cho những mục đích gì?
- Nước bạn có nhận hoặc cung cấp trợ giúp phát triển quốc tế để hỗ trợ việc thực hiện SDG?
- Điều khoản tham chiếu của các ủy ban tài chính và ngân sách có đòi hỏi các ủy ban này phải xem xét việc thực hiện SDG như một phần trong các hoạt động giám sát của ủy ban?
- Trong Ban thư ký có một văn phòng hay một đơn vị phụ trách ngân sách với đủ năng lực để hỗ trợ các ủy ban của quốc hội đánh giá chi tiêu ngân sách dự toán và thực tế cho các SDG?

Trong 12 tháng qua:

- Cơ quan kiểm toán tối cao hoặc một đơn vị tương tự của nước bạn đã đệ trình quốc hội bao nhiêu báo cáo về việc thực hiện SDG?
- Bao nhiêu báo cáo của ủy ban liên quan có đề cập cụ thể về việc phân bổ ngân sách hay chi tiêu liên quan đến việc thực hiện SDG?

Phần B: Suy ngẫm về tác động của các hoạt động

- Quốc hội xem xét đến mức độ nào các SDG khi thảo luận và thông qua ngân sách?
 - Quốc hội có quyền năng hiệu quả nhằm khuyến nghị các điều chỉnh với chính phủ hoặc trực tiếp điều chỉnh ngân sách cho phù hợp với những kết luận của Quốc hội?

- **Quốc hội rà soát chi tiêu ngân sách hiệu quả đến mức độ nào và đánh giá chi tiêu đó hỗ trợ như thế nào cho việc thúc đẩy quá trình thực hiện SDG?**
 - Trong trường hợp có rất ít ngân sách để hỗ trợ cho các SDG, quốc hội hay các ủy ban của quốc hội có quyền lực để hành động hay yêu cầu chính phủ hành động để cải thiện tình hình?
- **Quốc hội tham gia hiệu quả như thế nào vào việc giám sát nguồn trợ giúp phát triển quốc tế hỗ trợ việc thực hiện SDG?**
 - Viện trợ nước ngoài từ nguồn công cũng như tư (các tổ chức phi chính phủ, các hội từ thiện, v.v...) đều được hạch toán đầy đủ vào ngân sách quốc gia? Việc giám sát những nguồn ngân quỹ này được thực hiện như thế nào?
 - Có một kế hoạch hợp tác phát triển quốc gia (thường được gọi là «chính sách về viện trợ»)? Chính phủ có báo cáo với quốc hội về việc thực hiện kế hoạch này?
 - Các khoản vay nợ hoặc thỏa thuận vay nợ với các đối tác phát triển quốc tế có yêu cầu phải được quốc hội thông qua hay phải đệ trình lên quốc hội?
- **Văn phòng ngân sách hay Ban thư ký quốc hội có năng lực để thực hiện kiểm toán giới đối với ngân sách hay phân tích ngân sách từ góc độ quyền con người?**
 - Nếu không làm được, cần sự hỗ trợ bổ sung nào để thực hiện việc kiểm toán hay phân tích như trên?
 - Có tổ chức xã hội dân sự nào mà quốc hội có thể hợp tác để thực hiện việc kiểm toán hoặc phân tích như trên?

Nhóm câu hỏi 6: Giám sát việc thực hiện SDG

Các SDG cần được giám sát chặt chẽ ở cấp độ quốc gia cũng như toàn cầu. Các báo cáo thường xuyên sẽ được đệ trình lên cấp toàn cầu để theo dõi tiến độ giữa các nước. Ở cấp quốc gia, việc giám sát sẽ được gắn với trách nhiệm giải trình về việc thực hiện các chính sách và chương trình quốc gia được điều chỉnh cho phù hợp với khung SDG. Việc các SDGs có đề cập tới quyền con người đã nhấn mạnh hơn nữa tầm quan trọng của chất lượng kết quả phát triển và việc phân phối các kết quả đó. Do đó, thách thức trong việc giám sát thực thi theo các biện pháp mới này cần phải được coi là một ưu tiên. Thu thập và phân tích dữ liệu có vai trò thiết yếu, đòi hỏi năng lực quốc gia tốt để thu thập và phân tích dữ liệu, kể cả theo giới tính, lứa tuổi, nhóm dân tộc và tình trạng sức khỏe.

Phần A: Xác định dữ liệu cơ sở

- **Nước bạn đã từng xây dựng báo cáo quốc gia về tiến độ thực hiện SDG?**
- **Nước bạn đã tham gia vào các cơ chế kiểm điểm của Diễn đàn Chính trị cấp cao và nhận được các khuyến nghị quốc tế về hành động tiếp theo liên quan đến việc thực hiện SDG?**

Trong 12 tháng qua:

- Bao nhiêu cuộc điều trần ở cấp ủy ban được dành cho việc thảo luận về các SDG?
- Bao nhiêu câu hỏi nêu ra tại Quốc hội đề cập cụ thể đến các SDG?
- Bao nhiêu cuộc điều tra đã được thực hiện liên quan đến các SDG?

Phần B: Suy ngẫm về tác động của các hoạt động

- **Quốc hội đã kiểm điểm, tranh luận và hành động đến mức độ nào về các báo cáo tiến độ hoặc các tài liệu tương tự mà chính phủ soạn thảo về việc thực hiện SDG và (hoặc) kế hoạch phát triển bền vững quốc gia?**
 - Quốc hội đã tham gia vào việc xây dựng báo cáo tiến độ?
 - Có báo cáo nào được trình lên một ủy ban của quốc hội để thảo luận thêm?
 - Bao nhiêu khuyến nghị của quốc hội về phát triển bền vững và (hoặc) về các vấn đề liên quan đến các SDG được tiếp thu trong các quy trình xây dựng chính sách của chính phủ?

- **Quốc hội có năng lực đến mức độ nào để bảo đảm việc triển khai các khuyến nghị về việc thực hiện SDG từ các cơ chế toàn cầu, cụ thể từ Diễn đàn Chính trị cấp cao?¹⁴**
 - Các báo cáo gửi đến các cơ chế giám sát quốc tế có được trình lên và tranh luận tại các phiên họp toàn thể của quốc hội?
 - Các báo cáo này có được chuyển đến một ủy ban của quốc hội để xem xét chi tiết hơn (ví dụ: ủy ban đối ngoại hay một ủy ban chuyên ngành)?
 - Khi các cơ chế quốc tế đưa ra khuyến nghị với chính phủ về việc thực hiện SDG, những khuyến nghị này có được trình lên quốc hội để được nghiên cứu, tranh luận và (hoặc) hành động?
- **Quốc hội có thể tự khởi xướng và thực hiện các cuộc điều tra riêng đến mức độ nào về các vấn đề liên quan đến việc thực hiện SDG?**
 - Thẩm quyền khởi xướng các cuộc điều tra có được sử dụng trên thực tế để kiểm tra các vấn đề về nỗ lực của chính phủ thực hiện các chương trình hay chính sách liên quan đến các SDG?
 - Những cuộc điều tra như vậy của quốc hội có sự tham gia của công chúng hay các chuyên gia bên ngoài để tranh thủ ý kiến phản hồi của các thành phần này về những vấn đề thực tế liên quan đến việc thực hiện SDG?
 - Khi những cuộc điều tra này kết thúc, có báo cáo chính thức nào không? Nếu có, có yêu cầu nào về việc công bố những báo cáo này? Các báo cáo có được công bố trên thực tế (ví dụ: trong thư viện của quốc hội hay trên trang thông tin điện tử của quốc hội)?
 - Quốc hội có khả năng gây sức ép một cách có hiệu quả để buộc chính phủ và (hoặc) cơ quan đầu mối về các SDG xem xét các khuyến nghị của những cuộc điều tra này?
- **Việc giám sát của quốc hội có hiệu quả đến mức nào đối với chính sách phát triển của chính phủ, với vai trò là «người cung cấp» hoặc «người tiếp nhận» trợ giúp phát triển quốc tế?**
 - Các báo cáo về giải ngân hay tiếp nhận trợ giúp phát triển quốc tế có được đệ trình lên quốc hội để xem xét trong các phiên họp toàn thể hay tại các ủy ban?
- **Việc giám sát của quốc hội hiệu quả đến mức nào đối với quan hệ của chính phủ với các đối tác phát triển quốc tế (tức là, các nhà tài trợ song phương, các tổ chức khu vực và các tổ chức đa phương)?**
 - Chính phủ có được yêu cầu cung cấp cho quốc hội thông tin về các chương trình, dự án, hoạt động được các đối tác phát triển quốc tế tài trợ?
 - Các đối tác phát triển quốc tế có được mời để thông báo cho quốc hội hoặc các ủy ban của quốc hội về những vấn đề liên quan đến các SDG?

¹⁴ Chính phủ sẽ được yêu cầu báo cáo thường xuyên với Diễn đàn Chính trị cấp cao Liên Hợp Quốc của Hội đồng Kinh tế Xã hội LHQ (ECOSOC), cơ quan chịu trách nhiệm chung về việc giám sát quá trình thực hiện các SDG. Xem thêm tại <https://sustainabledevelopment.un.org/hlpf>.

Nhóm câu hỏi 7: Huy động sự tham gia của người dân

Bảo đảm người dân là trung tâm của các SDG có nghĩa là người dân thuộc mọi tầng lớp xã hội cần có tiếng nói trong quy trình xây dựng luật pháp và chính sách có tác động đến bản thân họ. Điều đó cũng có nghĩa là họ có thể đòi hỏi những người làm chính sách, trong chính phủ và quốc hội, có hành động sửa sai. Sự phát triển theo cấp số nhân của công nghệ thông tin mang đến cho người dân nhiều cách thức để tham gia vào quy trình lập kế hoạch, xây dựng ngân sách, thực hiện và theo dõi hoạt động phát triển. Đồng thời, có nhiều cơ hội để tăng cường các phương pháp mang tính truyền thống để huy động sự đóng góp của người dân vào các quy trình của quốc hội. Điều quan trọng đối với quốc hội là cần chủ động huy động người dân tham gia, nhằm phát hiện những ưu tiên của họ đối với các SDG cũng như để đánh giá việc thực hiện SDG trên thực địa.

Phần A: Xác định dữ liệu cơ sở

- Có chiến dịch truyền thông công khai toàn quốc nào về các SDG không? Quốc hội có tham gia chiến dịch đó không?
- Quốc hội có tổ chức các cuộc tham khảo ý kiến của người dân thường xuyên về các SDG? Có diễn đàn mở trực tuyến nào để huy động người dân tham gia vào việc thực hiện SDG?

Trong 12 tháng qua:

- Bao nhiêu sự kiện công khai về các SDG được tổ chức trong quốc hội hoặc bởi quốc hội?
- Bao nhiêu chuyến đi thực tế hay tiếp xúc cử tri đã tập trung vào các SDG?

Phần B: Suy ngẫm về tác động của các hoạt động

- Quốc hội thông tin có hiệu quả đến mức nào cho người dân về hoạt động của quốc hội hỗ trợ việc thực hiện SDG?
 - Quốc hội có chiến lược truyền thông, trong đó có các hoạt động tiếp xúc với công chúng, về các vấn đề SDG?
 - Trang thông tin điện tử của quốc hội có được thiết kế để dễ dàng nhận diện các hoạt động của ngành lập pháp liên quan đến các SDG?
 - Quốc hội có sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội để cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của mình về các SDG?

- **Quốc hội gặp gỡ người dân, các tổ chức xã hội dân sự và giới học thuật đến mức độ nào để trao đổi ý kiến về các SDG hay các vấn đề phát triển?**
 - Nếu các nghị sĩ muốn gặp gỡ công chúng để thảo luận về các vấn đề SDG, Ban thư ký quốc hội cần hỗ trợ những gì để các nghị sĩ thực hiện hoạt động này?
 - Phương pháp tiếp cận này có thể thực hiện một cách có hệ thống trong toàn bộ quốc hội không? Nếu muốn như vậy, phải làm thế nào?
 - Đã có nỗ lực cụ thể nào để tiếp xúc với các thế hệ trẻ?
- **Các ủy ban của quốc hội có thường xuyên đi thăm thực địa để giám sát việc thực hiện SDG và tác động của các chương trình liên quan đến các SDG ở các khu vực và các cộng đồng?**
 - Các ủy ban của quốc hội có đủ quyền lực và (hoặc nguồn lực) để tổ chức các chuyến đi thăm thực địa?
 - Nếu (khi) các ủy ban của quốc hội tổ chức các chuyến đi thăm thực địa, các đại biểu có cố gắng cụ thể nào để gặp gỡ với các cộng đồng bị thiệt thòi hoặc dễ bị tổn thương (ví dụ: phụ nữ, thanh niên hay người nghèo)?

Nhóm câu hỏi 8: Bảo đảm các SDG phục vụ những người dễ bị tổn thương nhất

Chương trình nghị sự 2030 tuyên bố cụ thể «không một ai bị bỏ lại phía sau». Mục tiêu 5 rõ ràng hướng vào tình trạng bất bình đẳng giới và Mục tiêu 10 kêu gọi chính phủ các nước giảm bất bình đẳng nhiều hơn nữa. Chương trình nghị sự 2030 khẳng định rõ ràng rằng, để thực hiện những mục tiêu này, các nước cần trực tiếp khắc phục bất bình đẳng giới và thực hiện mọi nỗ lực để huy động sự tham gia của các nhóm dân cư bị thiệt thòi và dễ bị tổn thương. Điều đó đòi hỏi phải có các phương pháp tiếp cận phù hợp về mặt địa lý (ví dụ: một số cộng đồng nông thôn có thể ít được tiếp cận các dịch vụ), về dân số học (ví dụ: có thể cần những nỗ lực đặt biệt để hỗ trợ thanh niên tiếp cận với hệ thống công lý) hoặc các chỉ số dân số khác. Quốc hội cần tích cực sử dụng quyền lực của mình để bảo đảm nhu cầu của các nhóm dân cư dễ bị tổn thương được xem xét một cách đầy đủ.

Phần A: Xác định dữ liệu cơ sở

- **Các nhóm bị thiệt thòi và dễ bị tổn thương đã được nhận diện rõ ràng ở đất nước bạn?**
 - Nếu vậy, có bao nhiêu nhóm bị thiệt thòi và dễ bị tổn thương? Tỷ lệ của các nhóm này so với toàn bộ dân số? Tiêu chí nào đã được sử dụng để nhận diện nhóm người này?
- **Các chỉ tiêu và chỉ số quốc gia có tính đến các nhóm dân cư không được đại diện đầy đủ, bị thiệt thòi và dễ bị tổn thương?**
 - Quốc hội có được số liệu được phân tách về tác động của các SDG đối với những nhóm dân cư này?
- **Những nhóm dân cư này được đại diện trong Quốc hội như thế nào (ví dụ: phụ nữ, thanh niên, người bản địa, người khuyết tật, các nhóm thiểu số về sắc tộc hay văn hóa)?**
- **Đã có phân tích nào về nhu cầu pháp lý, chính sách hay chương trình đặc biệt của các nhóm dân cư bị thiệt thòi và dễ bị tổn thương khi xác định ưu tiên quốc gia trong việc thực hiện SDG?**
- **Quốc hội đã có cố gắng đặc biệt nào để bao gồm các nhóm bị thiệt thòi và không được đại diện đầy đủ vào các cuộc tham vấn về những vấn đề liên quan đến các SDG (ví dụ: thông qua các ủy ban của quốc hội hoặc trong các chuyến đi thăm thực địa)?**

Trong 12 tháng qua:

- Bao nhiêu cuộc tranh luận của quốc hội tập trung vào các quyền và nhu cầu của các nhóm dân cư bị thiệt thòi và dễ bị tổn thương?
- Bao nhiêu cuộc điều trần đã được tổ chức với đại diện của các nhóm dân cư bị thiệt thòi và dễ bị tổn thương?

Phần B: Suy ngẫm về tác động của các hoạt động

- **Quốc hội đã thực hiện bước đi nào nhằm bảo đảm «không một ai bị bỏ lại phía sau» trong quá trình thực hiện SDG?**
 - Các nghị sĩ được tiếp cận đến mức độ nào với thông tin về điều kiện kinh tế và xã hội của các nhóm dân cư dễ bị tổn thương, so với phần còn lại của dân cư; những đòi hỏi và yêu cầu chủ yếu của các nhóm dễ bị tổn thương trong nước; và những thách thức chủ yếu cản trở việc thực hiện đầy đủ các quyền của họ (ví dụ: các quyền về chính trị, kinh tế, văn hóa...)?
 - Các nghị sĩ đã sử dụng những thông tin này đến mức độ nào khi xây dựng pháp luật, thông qua ngân sách và rà soát việc thực hiện SDG?
- **Quốc hội đã thực hiện chiến lược nào (nếu có) để xúc tiến tính đa dạng trong quốc hội? Cơ chế nào của quốc hội¹⁵ đã thành công trong việc xúc tiến tính đa dạng và vì sao? Những yếu tố nào có thể khuyến khích những người có lai lịch khác nhau làm việc trong quốc hội hoặc không khuyến khích họ làm việc đó?**
 - Quốc hội có theo dõi mức độ đại diện của các nhóm bị thiệt thòi hoặc không được đại diện đầy đủ trong các thành viên của mình, kể cả số lượng người thuộc các nhóm này ở những chức vụ có trách nhiệm hay những vị trí ra quyết định?
- **Có thể thực hiện phương pháp tiếp cận nào khác để đưa tiếng nói và quan điểm của các nhóm dân cư bị thiệt thòi hoặc không được đại diện đầy đủ đến với các quy trình của quốc hội (ví dụ: chỉ định những người không phải là nghị sĩ vào các ủy ban của quốc hội và tuyển dụng thành viên của các nhóm bị thiệt thòi làm cố vấn cho các ủy ban)?**

¹⁵ Ví dụ, các quy chế và thủ tục trong quốc hội, điều lệ của các chính đảng, các ủy ban cụ thể của quốc hội về quyền của các nhóm dân cư dễ bị tổn thương và các lớp tập huấn cho các nghị sĩ về quyền con người và (hoặc) quyền của các nhóm bị thiệt thòi cụ thể

Tư liệu tham khảo

Nhận thức về các SDG

- A/RES/70/1. Làm thay đổi thế giới của chúng ta: Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển bền vững. http://www.un.org/ga/search/view_doc.asp?symbol=A/RES/70/1&Lang=E.
- A/RES/69/313. Chương trình hành động Addis Ababa của Hội nghị Quốc tế lần thứ 3 về Tài trợ cho phát triển http://www.un.org/ga/search/view_doc.asp?symbol=A/RES/69/313&Lang=E.
- Nhóm các Cơ quan phụ trách phát triển của Liên Hợp Quốc (2015). Lồng ghép Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển bền vững: Hướng dẫn tham khảo lâm thời cho Trưởng đại diện các tổ chức LHQ ở cấp quốc gia. <http://www.undp.org/content/dam/undp/library/MDG/Post2015-SDG/UNDP-SDG-UNDG-Reference-Guide-UNCTs-2015.pdf>
- Mạng lưới các giải pháp phát triển bền vững (2015). Hãy khởi động với các Mục tiêu Phát triển bền vững, Hướng dẫn cho các nhóm đối tác. <http://unsdsn.org/wp-content/uploads/2015/12/151211-getting-started-guide-FINAL-PDF-.pdf>

Quốc hội và các Mục tiêu Phát triển bền vững

- Tuyên bố Hà Nội. Các Mục tiêu Phát triển bền vững: Biến lời nói thành hành động. Được thông qua tại Đại hội IPU lần thứ 132, ngày 1.4.2015. <http://www.ipu.org/conf-e/132/rpt-gendebate.htm>
- Đặt nền dân chủ ở vị trí phục vụ hòa bình và phát triển bền vững: Xây dựng thế giới mà người dân mong muốn. Tuyên bố được thông qua tại Hội nghị Thế giới lần thứ 4 của các Chủ tịch Quốc hội, New York, ngày 2.9.2015. <http://www.ipu.org/splz-e/speakers15/declaration.pdf>

Các trang thông tin điện tử hữu ích liên quan đến các Mục tiêu Phát triển bền vững

- Cổng thông tin về Tri thức phát triển bền vững của LHQ <https://sustainabledevelopment.un.org/frameworks>.
- Diễn đàn Chính trị cấp cao về các Mục tiêu Phát triển bền vững. <https://sustainabledevelopment.un.org/hlpf>.
- Nhóm Làm việc mở về các Mục tiêu Phát triển bền vững. <https://sustainabledevelopment.un.org/owg.html>.
- Các văn bản thông báo liên quan đến Cam kết toàn cầu về các Mục tiêu Phát triển bền vững của LHQ. <https://www.unglobalcompact.org/library/1401>.
- WorldWeWant. <https://www.worldwewant2030.org/>.

Các trang thông tin điện tử hữu ích về Quốc hội và các SDG

- Liên minh Quốc hội. www.ipu.org
- Các trang SDG của cổng thông tin điện tử nghị viện Agora.
<http://www.agora-parl.org/resources/aoe/sustainable-development-goals-sdgs-post-2015-agenda>.

Lời cảm ơn

IPU bày tỏ lời cảm ơn đến bà Charmaine Rodriguez đã chấp bút cho văn bản khởi đầu của bộ công cụ tra cứu. Văn bản này cũng nhận được những ý kiến bình luận, gợi ý và đóng góp của quốc hội nhiều nước và khu vực mà IPU muốn bày tỏ lời cảm ơn. IPU cũng muốn gửi lời cảm ơn đặc biệt đến UNDP đã đóng góp ý kiến bình luận và hỗ trợ cho việc thử nghiệm các bản thảo khác nhau của bộ công cụ tra cứu ở cấp quốc gia.

IPU cũng bày tỏ lời cảm ơn đến Quốc hội nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa vì sự hỗ trợ tài chính cho việc xuất bản tài liệu này.



Inter-Parliamentary Union

For democracy. For everyone.



+41 22 919 41 50



+41 22 919 41 60



postbox@ipu.org

Chemin du Pommier 5
CH-1218 Le Grand-Saconnex
Geneva
www.ipu.org